

**Bản án số: 36/2022/HSST  
Ngày 20/04/2022**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Đặng Thị Minh Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Bùi Đăng Triệu, ông Nguyễn Trọng Quý

**- Thư ký phiên tòa:** bà Phạm Thị Thu Trang - thư ký Tòa án nhân dân Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Trịnh Hải H - kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST- HS ngày 22 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 10/2022/HSST-TB ngày 08/4/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Th**, tên gọi khác; không; giới tính: Nam;

Sinh ngày: 30/01/1990, tại Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi thường trú: tổ 8, khu N, phường C, Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ở: tổ 4, khu T, phường C, Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: lớp 12/12. Nghề nghiệp: lao động tự do. Họ và tên bố: Trần Nho C họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T. Vợ, con: chưa có. Tiền án: Ngày 02/3/2016, bị Tòa án nhân dân Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp Hnh xong ngày 30/4/2021. Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại NH tạm giữ Công an Th phố Cẩm Phả.

**\* Người chứng kiến:** ông Trần Đình K - sinh năm 1958; nơi thường trú: tổ 63, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Đông, Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Anh Phạm Thanh Dung - sinh năm 1983; nơi thường trú: tổ 5, khu Hoàng Thạch, phường Cẩm Thạch, Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Chị Dương Thúy H - sinh năm 1971; nơi thường trú: tổ 4, khu Thống Nhất, phường Cẩm Tây, Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 05/01/2022, tại khu vực nH nghỉ Hoàng Sơn, thuộc tổ 63, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Đông, Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu cảng Cẩm Phả phát hiện và bắt quả tang Trần Văn Th có Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: thu trong túi quần bò bên trái phía trước Th đang mặc 01 túi nilon kích thước (2x2)cm (kí hiệu M1) chứa chất tinh thể màu trắng, Th khai là ma túy đá để sử dụng, Thu trong túi quần bò bên phải phía trước Th đang mặc 01 điện thoại NOKIA vỏ màu xanh lấp sim số 0973228778. Khám xét phòng trọ của Trần Văn Th, tại tổ 4, khu Thống Nhất, phường Cẩm Tây, Th phố Cẩm Phả, thu giữ trong hộp giấy trên đệm tại phòng trọ của Th 02 túi nilon, kích thước (8,5x5)cm, (2x2)cm (kí hiệu M2, M3) bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, Th khai nhận là ma túy đá của Th để sử dụng.

- Bản kết luận giám định số 179/KLGD ngày 07/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 03 túi nilon ký hiệu M1, M2, M3 thu giữ của Th là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng lần lượt: 0,274gam, 0,271gam, 0,169gam. Tổng khối lượng là 0,714 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Th khai nhận: Th thuê phòng trọ của chị Dương Thúy H là để ở. Khoảng 15 giờ ngày 02/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Th đi xe buýt đến khu vực cầu Trắng, thuộc cột 8, phường H Tu, Th phố Hạ Long, hỏi một người đàn ông lái xe ôm chỗ bán ma túy thì được người này đưa xuống chân cầu Trắng rồi gọi điện thoại cho ai đó. Một lúc sau có một người đàn ông khoảng 45 tuổi đến bán cho Th 01 gói ma túy đá, giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Th đem về phòng trọ rồi chia ra Th 03 túi nilon để sử dụng dần. Đến khoảng 16 giờ 10 phút ngày 05/01/2022, Th đem 01 túi đến khu vực nH nghỉ Hoàng Sơn mục đích để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị lực lượng Biên phòng phát hiện, bắt quả tang; 02 túi ma túy còn lại khi khám xét chỗ ở của bị cáo đã bị phát hiện và bị thu giữ.

Người chứng kiến là ông Trần Đình K, anh Phạm Thanh Dung, vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại cơ quan điều tra đều có lời khai thể hiện nội dung, hồi 16 giờ 40 phút ngày 05/01/2022, tại khu vực nH nghỉ Hoàng Sơn, thuộc tổ 63, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Đông, Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, ông K và anh Dung đã chứng kiến công an bắt quả tang Trần Văn Th, thu trong túi quần bò bên trái phía trước Th đang mặc 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, Th khai là ma túy đá để sử dụng; thu trong túi quần bò bên phải phía trước Th đang mặc 01 điện thoại NOKIA vỏ màu xanh. Người chứng kiến khác là chị Dương Thúy H quá trình điều tra có lời khai thể hiện nội dung: Trần Văn Th thuê nH trọ của chị tại tổ 4, khu Thống Nhất, phường Cẩm Tây, Th phố Cẩm Phả để ở, khoảng 21 giờ ngày 05/01/2022 chị chứng kiến Công an phường Cẩm Tây và cán bộ Biên phòng cửa khẩu cảng Cẩm Phả khám xét phòng trọ của Trần Văn Th, quá trình khám xét đã thu giữ trong hộp giấy trên đệm tại phòng trọ của Th 02 túi nilon, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, Th khai nhận là ma túy đá của Th để sử dụng. (BL 77-78; 82-83; 87-88).

Tài liệu có trong hồ sơ ngoài kết luận giám định ma túy; lời khai của người chứng kiến còn có các tài liệu khác: biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 20, 21); biên bản khám xét nơi ở của Th (BL 28); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu

bị tạm giữ (BL 23, 24, 30); bản ảnh vật chứng (BL 89, 90); biên bản kiểm tra điện thoại thu giữ của bị cáo (BL 22) đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của người chứng kiến.

Tại bản cáo trạng số 34/CT – VKSCP ngày 21/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Th phố Cẩm Phả truy tố Trần Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/01/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn hối hận về Hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Th phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Th phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th khai nhận Hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp kết luận giám định ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và phù hợp tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở các chứng cứ trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: hồi 16 giờ 40 phút, ngày 05/01/2022, tại khu vực nh nghỉ Hoàng Sơn thuộc tổ 63, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Đông, Th phố Cẩm Phả và tại tổ 4, khu Thống Nhất, phường Cẩm Tây, Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Trần Văn Th có Hành vi tàng trữ 0,714 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng cửa khẩu cảng Cẩm Phả phát hiện, thu giữ.

Hành vi này của bị cáo Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Cáo trạng truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của NH nước. Ma túy là chất gây nghiện làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức

khỏe, kinh tế của người sử dụng và là nguồn phát sinh tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Pháp luật NH nước ta xử lý nghiêm khắc đối với các tội về ma túy, mục đích để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người đã trưởng Th có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và biết được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vì lối sống không có trách nhiệm với bản thân với xã hội, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hnh vi của bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự, trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Ngày 02/3/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp Hnh xong bản án ngày 30/4/2021, đến ngày bị cáo phạm tội lần này bản án chưa được xóa tích, Hnh vi phạm tội mới là tội nghiêm trọng, nên xác định lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử sẽ đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm Hnh vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, để quyết định mức hình phạt phù hợp, tương xứng.

[6] Về vật chứng: Số mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật NH nước cấm lưu Hnh nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Nokia thu của bị cáo, nhưng không liên quan đến Hnh vi phạm tội, nên trả cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người lái xe ôm Th nhờ chở đi mua ma túy và người bán ma túy cho Th, do không biết lai lịch, địa chỉ nên không đủ cơ sở làm rõ, xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 05/01/2022.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 179/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

-Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, loại bàn phím bấm, không nhìn rõ chữ, không nhìn được số IMEI, kèm 01 sim, 01 pin, điện thoại đã qua sử dụng.

*(Hiện trạng toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 99/BB-THA ngày 25/03/2022 của cơ quan Thi Hành án dân sự Th phố Cẩm Phả).*

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Văn Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi Hành án dân sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Đặng Thị Minh Nga**

**Th phần Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Đăng Triệu – Nguyễn Trọng Quý Đặng Thị Minh Nga**

\

**Th phần Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Hồng Thái – Đỗ Thị Lan**

**Đặng Thị Minh Nga**





**Các Th viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Đặng Thị Minh Nga***



Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm  
Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA \  
hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm  
Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

*Đặng Thị Linh Ngà*